**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5**

**I. Mục tiêu chung:**  
+ Hoạt động trải nghiệm giúp HS hình thành, phát triển năng lực thích ứng với cuộc sống; năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động; năng lực định hướng nghề nghiệp; đồng thời góp phần hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung được quy định trong Chương trình tổng thể. *Về phẩm chất,* tập trung xây dựng các HĐTN tạo điều kiện hình thành và phát triển các phẩm chất: Yêu nước; Lòng nhân ái; Chăm chỉ; Trung thực; Trách nhiệm. *Về năng lực,* những năng lực chung được nhấn mạnh ở Chương trình tổng thể như năng lực tự chủ và tự học; năng lực giao tiếp và hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.  
+ Hoạt động trải nghiệm giúp HS khám phá bản thân và thế giới xung quanh, phát triển đời sống tâm hồn phong phú, biết rung cảm trước cái đẹp của thiên nhiên và con người, có quan niệm sống và ứng xử đúng đắn; đồng thời bồi dưỡng cho các em tình yêu đối với quê hương, đất nước, ý thức về cội nguồn và bản sắc của dân tộc để góp phần giữ gìn, phát triển các giá trị tốt đẹp của con người Việt Nam trong một thế giới hội nhập.  
+ Hoạt động trải nghiệm hình thành cho HS thói quen tích cực trong cuộc sống hằng ngày, chăm chỉ lao động; thực hiện trách nhiệm của HS ở nhà, ở trường và địa phương; biết tự đánh giá và tự điều chỉnh bản thân; hình thành những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá; có ý thức hợp tác nhóm và hình thành được năng lực giải quyết vấn đề.  
- Mục tiêu của mỗi tiết HĐTN cụ thể:  
+ Tạo điều kiện cho HS *tiếp cận thực tế* ở mức cao nhất.  
+ Tạo điều kiện cho HS *huy động tổng hợp những kiến thức* nhận được từ các môn học khác, vận dụng các kinh nghiệm đã có để xử lí tình huống, hoàn thành nhiệm vụ cụ thể được giao.  
+ HS *thể nghiệm các cảm xúc tích cực* với bạn bè, thầy cô, tập thể, gia đình, cộng đồng trong quá trình tham gia HĐTN như yêu thương, gắn bó, biết ơn, cảm phục; HS đồng thời vượt qua được những khó khăn của riêng mình để có được niềm vui và sự tự hào về bản thân – đó là chìa khoá quan trọng tạo động lực hành động, thay đổi, duy trì hành động, hình thành thói quen và lối sống tích cực.

+ *Kết nối gia đình, nhà trường và xã hội.* Việc trải nghiệm của HS sẽ không chỉ diễn ra trong lớp, trong trường mà môi trường trải nghiệm phải mở rộng đến cả ngoài nhà trường, ở gia đình, trên đường phố, ngoài đồng ruộng và nhiều không gian khác. HĐTN giúp kết nối gia đình, nhà trường và xã hội, tạo được sự liên hệ mật thiết giữa GV và cha mẹ HS; khuyến khích người thân quan tâm và cùng tham gia trải nghiệm với con em mình theo gợi ý của GV; kết nối nhà trường với các cơ quan, đoàn thể, các tổ chức xã hội, cộng đồng nhằm hỗ trợ các HĐTN của HS trong các không gian khác nhau.

**II. Các chủ đề trong sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm 5* bám sát 4 mạch nội dung được quy định trong Chương trình**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên chủ đề/ nội dung chi tiết** | **Mục tiêu** |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG VÀO BẢN THÂN Hoạt động khám phá bản thân (4 tuần) | |
| Chủ đề: **Em lớn lên mỗi ngày**1. Chúng mình đã lớn ‒ Bậc thang trưởng thành 2. Từng bước trưởng thành ‒ Tiến bộ trong việc nhà 3. Cân bằng cảm xúc ‒ Thực hành cân bằng cảm xúc 4. Thể hiện cảm xúc phù hợp ‒ Khả năng kiểm soát cảm xúc | ‒ Nhận diện được sự thay đổi của bản thân thông qua các tư liệu, các sản phẩm được lưu giữ.‒ Nhận diện được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG VÀO BẢN THÂNHoạt động rèn luyện bản thân (12 tuần) | |
| Chủ đề: **Giữ gìn tình bạn**5. Các vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ bạn bè và cách giải quyết ‒ Thực hành giải quyết vấn đề nảy sinh trong tình bạn 6. Những vấn đề nảy sinh giữa bạn bè trong học tập và rèn luyện ‒ Hợp tác để thực hiện sản phẩm chung 7. Giữ gìn tình bạn ‒ Nuôi dưỡng tình bạn 8. Kế hoạch hoạt động “Cùng làm nên kỉ niệm” ‒ Cùng làm nên kỉ niệm | ‒ Giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ với bạn bè.‒ Đề xuất được những cách làm cụ thể để nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn. |
| Chủ đề: **Quản lí chi tiêu và lập kế hoạch kinh doanh**13. Sổ tay ghi chép chi tiêu trong gia đình ‒ Ghi chép chi tiêu 14. Ý tưởng kinh doanh ‒ Thực hiện khảo sát nhu cầu khách hàng 15. Việc cần làm để thực hiện kế hoạch kinh doanh ‒ Kinh doanh hiệu quả 16. Xây dựng kế hoạch kinh doanh ‒ Kế hoạch kinh doanh của lớp | ‒ Biết lập sổ tay ghi chép chi tiêu của gia đình.‒ Tham gia lập kế hoạch kinh doanh dựa trên hoạt động do trường tổ chức. |
|  |  |
| Chủ đề: **Sống an toàn và tự chủ**21. Nhận diện các môi trường học tập mới ‒ Trải nghiệm môi trường học tập mới 22. Các đức tính cần thiết trong môi trường học tập mới ‒ Rèn luyện đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới 23. Tự chủ và đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng ‒ Ứng xử theo Quy tắc tự chủ và đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng 24. Nguyên nhân và cách phòng chống hoả hoạn ‒ Thực hành thoát hiểm | ‒ Rèn luyện được một số đức tính để thích ứng với môi trường học tập mới.‒ Tự chủ và biết cách đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng.‒ Nhận biết được một số nguyên nhân gây hoả hoạn để phòng chống và biếtcách thoát hiểm khi gặp hoả hoạn |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN XÃ HỘIHoạt động chăm sóc gia đình (4 tuần) | |
| Chủ đề: **Gia đình đầm ấm**17. Trách nhiệm của em trong gia đình ‒Thể hiện trách nhiệm với gia đình 18. Biết ơn người thân trong gia đình ‒ Thể hiện lòng biết ơn với người thân 19. Gia đình là tổ ấm ‒ Vun đắp tình cảm gia đình 20. Ngày cuối tuần vui vẻ, đầm ấm ‒ Buổi tối nhà em |  |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN XÃ HỘIHoạt động xây dựng nhà trường (4 tuần) | |
| Chủ đề: **Tôn sư trọng đạo**9. Sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo ‒Giới thiệu về truyền thống nhà trường 10. Tâm sự thầy – trò ‒ Giải quyết một số vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ thầy trò 11. Vun đắp tình thầy trò ‒ Sản phẩm tri ân thầy cô 12. Chuẩn bị chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20–11 ‒ Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20–11 | ‒ Tham gia các hoạt động giáo dục của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.‒ Tham gia tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo và các truyền thống khác của nhà trường  ‒ Giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ với thầy cô.‒ Đề xuất được những việc làm cụ thể để nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN CỘNG ĐỒNGHoạt động xây dựng cộng đồng (3 tuần) | |
| Chủ đề: **Tham gia hoạt động xã hội** 25. Tham gia lễ hội truyền thống ở địa phương ‒ Tái hiện lễ hội truyền thống 26. Tham gia hoạt động xã hội ‒ Chung tay vì cộng đồng 27. Thân thiện với người xung quanh ‒Đánh giá việc tham gia hoạt động XH | ‒ Tham gia tích cực các hoạt động xã hội, hoạt động lao động công ích và các lễ hội truyền thống ở địa phương.‒ Thiết lập được quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh.‒ Đánh giá được sự đóng góp và sự tiến bộ của các thành viên khi tham giahoạt động xã hội. |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN TỰ NHIÊNHĐ tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên (2 tuần)Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường (2 tuần) | |
| Chủ đề**: Tự hào quê hương em**28. Tự hào về cảnh quan thiên nhiên củaquê hương, đất nước ‒ Việt Nam trong mắt em 29. Biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ‒ Tuyên truyền về việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên 30. Lập kế hoạch khảo sát thực trạng môi trường quanh em ‒ Chúng tôi lên tiếng vì môi trường 31. Chung tay bảo vệ môi trường quanh ta ‒Mỗi hành động – Một chiếc lá | ‒ Thể hiện được cảm xúc và niềm tự hào đối với cảnh quan thiên nhiên của địa phương và đất nước. ‒ Đề xuất được một số biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. ‒ Tìm hiểu được thực trạng môi trường nơi sinh sống. ‒ Tự nguyện tham gia và vận động được người thân cùng tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư |
| HOẠT ĐỘNG HƯỚNG NGHIỆPHoạt động tìm hiểu nghề nghiệp (3 tuần) | |
| Chủ đề: **Ước mơ nghề nghiệp**32. Nghề em mơ ước – Câu chuyện của người làm nghề 33. An toàn nghề nghiệp – Thiết bị bảo hộ lao động 34. Mơ ước nghề nghiệp của em – Tấm danh thiếp tương lai | – Trình bày được ước mơ nghề nghiệp của bản thân.– Tìm hiểu được những thông tin cơ bản về nghề mình mơ ước.– Tìm hiểu được về an toàn nghề nghiệp của nghề mơ ước. |
| HOẠT ĐỘNG TỔNG KẾT | |
| Tổng kết, đánh giá và kế hoạch HĐTN mùa hè. 35. Hồ sơ trải nghiệm – Chia tay trường tiểu học | – Tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng các HĐTN xuyên suốt cả năm.– Lấy ý kiến người thân về HĐTN cùng gia đình.– Hoàn thiện hồ sơ dự án HĐTN của cá nhân và mỗi nhóm trải nghiệm.– GV có thể tiến hành đánh giá kết quả trải nghiệm của HS thông qua HĐ lập hồ sơ trải nghiệm cá nhân này.HS được hướng dẫn đánh giá kết quả HĐTN của mình thông qua định lượng(đếm những HĐ hoặc sản phẩm đã thực hiện); thông qua việc dùng ngôn ngữ để chia sẻ cảm xúc,... Với lớp 5, các em sẽ tập trung nhắc lại những kỉ niệm đã qua, nhìn được sự trưởng thành của mình qua 5 năm học ở Tiểu học, lấy đó làm động lực đón nhận chặng đường mới phía trước. |

**III. NỘI DUNG, THỜI LƯỢNG PHÂN BỐ CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5**

**Cả năm học: 35 tuần x 3 tiết = 105 tiết**

**(Học kì 1: 18 tuần; Học kì II: 17 tuần)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/ Tháng** | **Chương trình và SGK** |  |  |  |
|  | **Chủ đề** | **Tên hoạt động** |  | **Tiết học/ thời lượng** |
| 1 | **CHỦ ĐỀ 1  Em lớn lên mỗi ngày** | SHDC | Chào năm học mới | 1 tiết |
| HĐGDCĐ  (HĐGD chủ đề) | Chúng mình đã lớn | 1 tiết |
| SHL | Bậc thang trưởng thành | 1 tiết |
| 2 | SHDC | Ngày hội câu lạc bộ | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Từng bước trưởng thành | 1 tiết |
| SHL | Tiến bộ trong việc nhà | 1 tiết |
| 3 | SHDC | Hoạt động vui Trung Thu | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Niềm vui nhân đôi, nỗi buồn chia nửa | 1 tiết |
| SHL | Cân bằng cảm xúc | 1 tiết |
| 4 | SHDC | Thực hành cân bằng cảm xúc | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Sự trưởng thành của học sinh lớp 5 | 1 tiết |
| SHL | Thiển hiện cảm xúc phù hợp | 1 tiết |
| 5 | **CHỦ ĐỀ 2: GIỮ GÌN TÌNH BẠN** | SHDC | Vui trung thu cùng bạn | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Các vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ bạn bè và cách giải quyết | 1 tiết |
| SHL | Thực hành giải quyết vấn đề nảy sinh trong tình bạn | 1 tiết |
| 6 | SHDC | Sách bút đồng hành cùng em | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Những vấn đề nảy sinh giữa tình bạn trong học tập và rèn luyện | 1 tiết |
| SHL | Hợp tác để thực hiện sản phẩm chung | 1 tiết |
| 7 | SHDC | Ngày hội trao đổi sách | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Giữ gìn tình bạn | 1 tiết |
| SHL | Nuôi dưỡng tình bạn | 1 tiết |
| 8 | SHDC | Trò chuyện về chủ đề "Khoa học sáng tạo" | 1 tiết |
|  | HĐGDCĐ | Kế hoạch hoạt động "Cùng làm nên kỉ niệm" | 1 tiết |
| **CHỦ ĐỀ 3: Tôn sư trọng đạo** | SHL | Cùng làm nên kỉ niệm | 1 tiết |
| 9 | SHDC | Phát động tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo | 1 tiết |
| SHL | Giới thiệu về truyền thống nhà trường | 1 tiết |
| 10 | SHDC | Các truyền thống của nhà trường | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Tâm sự thầy - trò | 1 tiết |
| SHL | Giải quyết một số vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ thầy trò | 1 tiết |
| 11 | SHDC | Văn nghệ về chủ đề "Tình thầy trò" | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Vun đắp tình thầy trò | 1 tiết |
| SHL | Sản phẩm tri ân thầy cô | 1 tiết |
| 12 | SHDC | Lễ kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20-11 | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Chuẩn bị chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20-11 | 1 tiết |
| SHL | Chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20-11 | 1 tiết |
| 13 | **CHỦ ĐỀ 4: Quản lý chi tiêu và lập kế hoạch kinh doanh** | SHDC | Chủ động tham gia chi tiêu tiết kiệm | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Sổ tay ghi chép chi tiêu trong gia đình | 1 tiết |
| SHL | Ghi chép chi tiêu | 1 tiết |
| 14 | SHDC | Phát triển thư viện | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Ý tưởng kinh doanh | 1 tiết |
| SHL | Thực hiện khảo sát nhu cầu khách hàng | 1 tiết |
| 15 | SHDC | Chào mừng ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22-12 | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Việc cần làm để thực hiện kế hoạch kinh doanh | 1 tiết |
| SHL | Kinh doanh hiệu quả | 1 tiết |
| 16 | SHDC | Xây dựng quỹ nhân ái | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Xây dựng kế hoạch kinh doanh | 1 tiết |
| SHL | Kế hoạch kinh doanh của lớp | 1 tiết |
| 17 | **CHỦ ĐỀ 5: Gia đình đầm ấm** | SHDC | Gia đình yêu thương | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Trách nhiệm của em trong gia đình | 1 tiết |
| SHL | Những việc làm gây lãng phí trong cuộc sống hằng ngày | 1 tiết |
| 18 | SHDC | Lòng biết ơn | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Biết ơn người thân trong gia đình | 1 tiết |
| SHL | Thể hiện lòng biết ơn với người thân | 1 tiết |
| 19 | SHDC | Tết đoàn viên | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Gia đình là tổ ốm | 1 tiết |
| SHL | Vun đắp tình cảm gia đình | 1 tiết |
| 20 | SHDC | Hội chợ xuân gây quỹ nhân ái | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Ngày cuối tuần vui vẻ, đầm ấm | 1 tiết |
| SHL | Buổi tối nhà em | 1 tiết |
| 21 | **CHỦ ĐỀ 6: Sống an toàn và tự chủ** | SHDC | Rèn luyện sức khoẻ | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Nhận diện các môi trường học tập mới | 1 tiết |
| SHL | Trải nghiệm môi trường học tập mới | 1 tiết |
| 22 | SHDC | Rèn luyện thể chất và tinh thần để thích ứng với cuộc sống | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Các đức tính cần thiết trong môi trường học tập mới | 1 tiết |
| SHL | Rèn đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới | 1 tiết |
| 23 | SHDC | Kỉ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8-3 | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Tự chủ và đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng | 1 tiết |
| SHL | Ứng xử theo quy tắc tự chủ và đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng | 1 tiết |
| 24 | SHDC | Tự bảo vệ bản thân | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Nguyên nhân và cách phòng chống hoả hoạn | 1 tiết |
| SHL | Thực hành thoát hiểm | 1 tiết |
| 25 | **CHỦ ĐỀ 7: Tham gia hoạt động xã hội** | SHDC | Lễ hội truyền thống địa phương | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Tham gia lễ hội truyền thống địa phương | 1 tiết |
| SHL | Tái hiện lễ hội truyền thống | 1 tiết |
| 26 | SHDC | Tham gia hoạt động xã hội ở địa phương | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Tham gia hoạt động xã hội | 1 tiết |
| SHL | Chung tay vì cộng đồng | 1 tiết |
| 27 | SHDC | Gương người tốt, việc tốt | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Thân thiện với người xung quanh | 1 tiết |
| SHL | Đánh giá việc tham gia hoạt động xã hội | 1 tiết |
| 28 | **CHỦ ĐỀ 8: Tự hào quê hương em** | SHDC | Hình ảnh quê hương | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Tự hào về cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước | 1 tiết |
| SHL | Việt Nam trong mắt em | 1 tiết |
| 29 | SHDC | Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên | 1 tiết |
| SHL | Tuyên truyền về việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên | 1 tiết |
| 30 | SHDC | Sản phẩm tuyên truyền bảo tồn cảnh quan thiên nhiên | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Lập kế hoạch khảo sát thực trạng môi trường quanh em | 1 tiết |
| SHL | Chúng tôi lên tiếng vì môi trường | 1 tiết |
| 31 | SHDC | Ngày hội "Chữa lành vết thương Trái Đất" | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Chung tay bảo vệ môi trường quanh ta | 1 tiết |
| SHL | Mỗi hành động - Một chiếc lá | 1 tiết |
| 32 | **CHỦ ĐỀ 9: Ước mơ nghề nghiệp** | SHDC | Diễn đàn "Nghề nghiệp tương lai" | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Nghề em mơ ước | 1 tiết |
| SHL | Câu chuyện của người làm nghề | 1 tiết |
| 33 | SHDC | Toạ đàm "Chọn nghề - Đường đến thành công" | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | An toàn nghề nghiệp | 1 tiết |
| SHL | Thiết bị bảo hộ lao động | 1 tiết |
| 34 | SHDC | Kỉ niệm ngày sinh Bác Hồ kính yêi | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Mơ ước nghề nghiệp của em | 1 tiết |
| SHL | Tấm danh thiếp tương lai | 1 tiết |
| 35 | **Tuần tổng kết** | SHDC | Lễ tổng kết năm học | 1 tiết |
| HĐGDCĐ | Hồ sơ trải nghiệm | 1 tiết |
| SHL | Chia tay kết trường tiểu học | 1 tiết |

**IV. QUY TRÌNH HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5**

**1, QUY TRÌNH *SINH HOẠT DƯỚI CỜ* Quy trình tổ chức các hoạt động sinh hoạt dưới cờ theo 3 hình thức***-* Quy trình tiến hành tiết SHDC theo hình thức *Trình diễn:* áp dụng với các buổi biểu diễn văn nghệ, trình diễn thể dục toàn trường, nhảy múa, kịch, tiểu phẩm, đọc thơ tương tác, các loại hình sân khấu dân gian,…

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỚC HOẠT ĐỘNG** | **TRONG HOẠT ĐỘNG** | **SAU HOẠT ĐỘNG** |
| GV:- Lựa chọn chủ đề, hình thức trình diễn. - Thiết kế kịch bản hoạt động. - Chuẩn bị phương  tiện hoạt động. HS:- Luyện tập các tiết mục được lựa chọn trình diễn và lời dẫn chương trình. - Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng nhóm | Bước 1: Dẫn dắt- Dẫn dắt tương tác: GV cùng HS kếthợp dẫn dắt chương trình. - Giao nhiệm vụ hoặc đặt câu hỏi trước để định hướng hoạt động của toàn trường. Câu hỏi và nhiệm vụ mỗi khối có thể khác nhau. Bước 2: Trình diễn- Trình diễn có tương tác. - Đặt câu hỏi tương tác cho HS các lớpliên quan nội dung biểu diễn. - Nhận đáp án, trao quà cho đại diện các lớp. Bước 3: Tổng kết- Nêu thông điệp của buổi biểu diễn. - Đưa ra biểu tượng trực quan của thông điệp. Bước 4: Cam kết hành độngGợi ý các hoạt động sau buổi SHDC và nhận lời cam kết của các lớp theo chủ đề được nhắc đến trong buổi trình diễn hoặc tiểu phẩm. | Phản hồi:Các GVCN ghi nhớ nội dung đã cam kết để nhắc nhở HS thực hiện và hỏi lại kết quả thực hiện vào cuối tuần. |

***-* Quy trình tiến hành tiết SHDC theo hình thức *Trò chuyện theo chủ đề - giao lưu với nhân vật*:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỚC HOẠT ĐỘNG** | **TRONG HOẠT ĐỘNG** | **SAU HOẠT ĐỘNG** |
| GV:- Lựa chọn và tìmhiểu về nhân vật khách mời. - Thiết kế kịch bản. - Chuẩn bị đạo cụ, quà tặng. HS:Chuẩn bị lời dẫn, câu hỏi | Đón khách: Nhóm lễ tân đón, nói lời chào mừng và dẫn khách về vị trí. Hoạt động giao lưu trên sân khấu:Bước 1: Khởi động- Giới thiệu chủ đề và nhân vật. - Hoạt động chung toàn trường hướng tới hoặc có sự tham gia của khách mời để khởi động (hát, nhảy múa, đọc thơ,…). Bước 2: Giao lưu- Nghe câu chuyện của nhân vật. - Hoạt động cùng nhân vật: + Phỏng vấn; + Chơi trò chơi cùng nhân vật; + Trải nghiệm là nhân vật. Bước 3: Tổng kết- Phản hồi tại chỗ: chia sẻ cảm xúc, lời cảm ơn, tặng quà. - Chốt lại thông điệp của buổi giao lưu. Bước 4: Cam kết hành độngGợi ý các hoạt động sau buổi SHDC và nhận lời cam kết của các lớp theo chủ đề được nhắc đến trong buổi giao lưu. | Phản hồi:Các GV chủ nhiệm ghi nhớ nội dung đã cam kết để nhắc nhở HS thực hiện và hỏi lại kết quả thực hiện vào cuối tuần |

***-* Quy trình tiến hành tiết SHDC theo hình thức *ngày hội, hội chợ*:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỚC HOẠT ĐỘNG** | **TRONG HOẠT ĐỘNG** | **SAU HOẠT ĐỘNG** |
| Nhóm GV:- Lựa chọn hình thức hoạt động trên sân khấu chính: giao lưu với khách mời hoặc rình diễn  - Thiết kế kịch bản, các góc sinh hoạt theo chủ đề.  - Chuẩn bị quà tặng. Các tập thể lớp:- Chuẩn bị trang trí và nội dung hoạt động cho góc lớp mình được phân công. - Chuẩn bị tiết mục chia sẻ | Bước 1 và 2: Thứ tự hoạt động có thể thayđổi- Hoạt động góc: Tuỳ theo nội dung hoạt động để có đủ góc sinh hoạt, sao cho lớp nào cũng có thể được tham gia.  - HĐ sân khấu chính  + Nếu lựa chọn giao lưu với khách mời thì quy trình thực hiện mục này THEO HÌNH THỨC TRÒ CHUYỆN THEO CHỦ ĐỀ - GIAO LƯU VỚI NHÂN VẬT.+ Nếu lựa chọn trình diễn tiểu phẩm tương tác hoặc biểu diễn văn nghệ thì thực hiện THEO HÌNH THỨC TRÌNH DIỄN. Bước 3: Tổng kết+ Phản hồi tại chỗ: chia sẻ cảm xúc và lời cảm ơn. + Tặng quà, trao phần thưởng. + Nhắc lại thông điệp của Ngày hội. Bước 4: Cam kết hành độngĐưa ra cam kết thực hiện các hoạt động cụ thể của tập thể lớp nhằm hưởng ứng dự án/kế hoạch hoạt động của trường | Phản hồi:Các GV chủ nhiệm ghi nhớ nội dung đã cam kết để nhắc nhở HS thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện vào cuối tuần hoặc cuối tháng. |

**2, QUY TRÌNH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỚC HOẠT ĐỘNG** | **TRONG HOẠT ĐỘNG** | **SAU HOẠT ĐỘNG** |
| - Lựa chọn chủ đề và không gian sư phạm. - Thiết kế kế hoạch hoạt động (giáo án/bản). - Chuẩn bịphương tiện hoạt động | Bước 1: Khởi động ‒ Kết nối với kinh nghiệm đã có- Hoạt động làm tan băng, tạo cảm xúc tập trung, vui vẻ, sẵn sàng tham gia tiết trải nghiệm. - Hoạt động giúp gợi lại những kinh nghiệm đã có, những kiến thức nhận được từ các môn học khác về chủ đề.  Bước 2: Khám phá ‒ trải nghiệm chủ đề- Thực hiện hoạt động khám phá: một việc làm thực tế, một trò chơi, thảo luận theo nhóm, khảo sát,… - Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, HS quan sát, ghi chép, phân tích,…  Bước 3: Mở rộng và tổng kết ‒ thực hành,hình thành kiến thức mới- Thảo luận để chia sẻ những gì rút ra được qua quá trình hoạt động khám phá: cảm xúc, khó khăn, “bí kíp” vượt khó thành công,… - Cùng GV khái quát lại kiến thức mới, kĩ năng mới. Bước 4: Cam kết hành động ‒ vận dụngHoạt động vận dụng: HS lựa chọn, lên kế hoạch thực hiện một hoạt động vận dụng kiến thức mới vào cuộc sống thực tế của mình | - Thực hiện hànhđộng vận dụng đãlựa chọn:HS thực hiện những gì đã cam kết. - Thu hoạch vàphản hồi:HS ghi lại những gì  làm được hay không được, vì sao; cảm xúc khi thực hiện hoạt động, sau khi thực hiện; tự đánh giá. |

**3, QUY TRÌNH SINH HOẠT LỚP**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỚC HOẠT ĐỘNG** | **TRONG HOẠT ĐỘNG** | **SAU HOẠT ĐỘNG** |
| - Lựa chọn chủ đề và không gian sư phạm. - Thiết kế kế hoạch hoạt động (kịch bản). - Chuẩn bị phương  tiện hoạt động. | Bước 1: Hoạt động nhận xét, tổng kếttuầnGV điều chỉnh thời lượng dành cho phần này tuỳ theo sự đòi hỏi của tình hình thực tế. Bước 2: Phản hồi  Chia sẻ về kết quả hoạt động, cảm xúc cá nhân sau khi thực hiện hoạt động sau giờ học là hoạt động cần thiết, không thể thiếu của HĐTN. GV có thể điều chỉnh về thời gian bằng cách thay đổi hình thức chia sẻ: theo cặp đôi,theo nhóm, tổ hoặc trưng bày, triển lãm, hoặc cùng viết, vẽ, xây dựng sa bàn,làm sơ đồ tư duy,… **Bước 3: Thực hành**  Hoạt động tạo cảm xúc tích cực cho tập thể lớp, giúp khắc sâu hơn nhữngthông điệp của chủ đề HĐTN.Tuy nhiên, trong trường hợp không đủ thời gian, GV có thể hoãn lại hoạt động này để sang tiết sau. **Bước 4: Cam kết hành động ‒ vận dụng** Sau khi chia sẻ những khó khăn, HS sẽ cam kết thực hiện cho bằng được, vượt qua khó khăn phải đối mặt. Những HS đã làm được thì cam kết tiếp tục hoạt động để tạo thành thói quen, lối sống | Tiếp tục hành động đểcó những thu hoạch,phản hồi tiếp theo. |

**4, QUY TRÌNH TỔ CHỨC MỘT BUỔI SINH HOẠT CÂU LẠC BỘ HS**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỚC HOẠT ĐỘNG** | **TRONG HOẠT ĐỘNG** | **SAU HOẠT ĐỘNG** |
| Lựa chọn:- Không gian sinh hoạt. - Nội dung sinh hoạt. - Đạo cụ cho các trò chơi  huẩn bị:- Lên chương trình, kịch bản. - Đạo cụ kĩ thuật. - Nhãn dán (sticker) ghi tên và nhãn dán quà tặng. - Điện thoại, máy ảnh để lưu lại hình ảnh hoạt động (thường xuyên tạo dữ liệu để truyền thông nội bộ, báo cáo hoạt động). - Phân công nhiệm vụ giữa hai ngườì hướng dẫn | Bước 1: Khởi động- Trò chơi. - Đặt câu hỏi tạo động lực.  Bước 2: Hoạt động chính- Thực hiện hoạt động chính theo lĩnh vực của mình (tuỳ từng lĩnh vực mà có dạng hoạt động đặc thù). - Có thể chia nhóm, chia đội để hoạt động. Bước 3: Tổng kết bằng một cuộc thi:  - Tuỳ theo lĩnh vực mà có hoạt động tổng kết đặc thù. Có thể tạo một cuộc thi nhỏ cuối buổi sinh hoạt: chia nhóm đểhát, múa; chia nhóm để sáng tạo hoặc cùng thực hiện một hành động thách thức nào đó do người hướng dẫn đặt racho thành viên CLB.- Trao nhãn dán, quà tặng, phần thưởng. **Bước 4: Cam kết hành động**  Gợi ý và nhận lời cam kết hành động của HS tạo động lực cho hoạt động lần sau(VD: sẽ đọc tiếp cuốn sách, sẽ tưới cây, sẽlàm một đồ chơi khoa học, sẽ vẽ một bứctranh nhỏ, sẽ quan sát một đối tượng,...). | Sản phẩm: Luôn có một sản phẩm hoặc vòng tay nhắc việc đi kèm để ghi lại lời cam kết ấy bằng các biểu tượng |

**V. CÁC YÊU CẦU CƠ BẢN VỀ PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH CÁC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**+Các yêu cầu cơ bản:**

1. Sử dụng phương pháp tương tác tích cực, đa dạng,

2. Tổ chức môi trường sư phạm cho hoạt động trải nghiệm: Phương pháp tạo  
“khu vực tâm lí thoải mái” cho HS

3. GV cần nắm vững một số kĩ thuật quan trọng trong hoạt động  
- Kĩ thuật hướng dẫn làm việc nhóm (tổ)

- Kĩ thuật quản lí lớp học

- Kĩ thuật giao nhiệm vụ

- Kĩ thuật phản hồi của phản hồi

+Một số phương pháp thường dùng trong hoạt động trải nghiệm:

1. Kể chuyện tương tác

2. Kể chuyện với kết cục mở

3. Kịch tương tác tại chỗ

4. Đọc thơ tương tác

5. Trò chơi

6. Sắm vai xử lí tình huống

7. Trò chuyện theo chủ đề - giao lưu với nhân vật

8. Dự án tổ, dự án lớp

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

I.Yêu cầu cần đạt:

II. Chuẩn bị:

-Không gian sư phạm

-Thời lượng

- Phương tiện tổ chức

III. Các bước tổ chức:

1,Khởi động

2, Khám phá

HĐ1

HĐ2

3, Mở rộng và tổng kết

IV. Cam kết hành động